TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẤP VÒ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2024/QĐ-TA	*Lấp Vò, ngày 08 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà Lê Thị Kiều Tiên.

2. *Thư ký phiên họp:* Ông Huỳnh Khánh Tâm.

Ngày 08 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, hồ sơ thụ lý số: 11/TB-TLHS ngày 25/3/2024, theo Quyết định mở phiên họp số: 11/QĐ-TA ngày 28/3/2024, đối với:

Họ và tên: Trương Hoài P; Giới tính: N; Sinh năm: 2003.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A, ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở hiện nay: Số A, ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: Không.

Tiền sự: không.

(Vắng mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L, tỉnh Đồng Tháp;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trương Thị Minh T1; Chức vụ: Trưởng phòng;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Bạch L; Chức vụ: Phó Trưởng phòng. (Có mặt)

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp*: Ông Nguyễn Trọng Huy - Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. (Có mặt)

NHẬN THẤY:

Ngày 10/7/2023, Công an xã L ban hành Văn bản số: 04/CAX về việc ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Trương Hoài P thời hạn 01 năm, kể từ ngày 10/7/2023.

Ngày 10/7/2023, Ủy ban nhân dân xã L ban hành Quyết định số: 131 về việc áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Trương Hoài P. Cụ thể: Vào lúc 09 giờ 30 phút, ngày 06/7/2023 Công an xã L A mời đương sự Trương Hoài P đến trụ sở Công an làm việc. Qua làm việc, Trương Hoài P khai nhận vào khoảng 19 giờ, ngày 24/6/2023 đương sự Trương Hoài P sử dụng trái phép chất ma túy cùng với số công nhân làm thợ hồ (trong đó biết tên hai người nam giới tên Đ, khoảng 28 tuổi và H, khoảng 30 tuổi) khu vực từ bến đò Tân Dương hướng đi S khoảng 02km tại công trình đang xây dựng thuộc xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. Ma túy sử dụng là loại ma túy đá, hình thức sử dụng là hút. Công an xã L tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Trương Hoài P. Kết quả xét nghiệm dương tính với chất ma túy trong cơ thể của Trương Hoài P ngày 06/7/2023. Thời hạn quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy là 01 năm, kể từ ngày 10/7/2023.

Tại bản tường trình ngày 12/3/2024, Trương Hoài P thừa nhận đã nhiều lần sử dụng ma túy và lần gần nhất là ngày 27/02/2024.

Tại Biên bản làm việc ngày 12/3/2024 của Công an xã L, ghi nhận: thời gian xảy ra sự việc là phát hiện vào lúc 22 giờ 00 phút ngày 27/02/2024, địa điểm tại phường A, Thành phố S, tỉnh Đồng Tháp, diễn biến của vụ việc: Vào lúc 22 giờ 00 phút ngày 12/3/2024, Công an xã L A mời Trương Hoài P có biểu hiện nghi vấn sử dụng trí phép chất ma túy về trụ sở Công an xã để làm việc, qua test nhanh bằng nước tiểu, kết quả Trương Hoài P dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine. Cùng ngày trạm y tế xã L A ra phiếu trả lời kết quả là Trương Hoài P có nghiện ma túy, loại Methamphetamine.

Ngày 12/3/2024, Công an xã L lập Biên bản vi phạm hành chính đối với Trương Hoài P về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nêu trên.

Ngày 12/3/2024, Công an xã L ban hành Văn bản số 06/CAX đề nghị UBND xã ra quyết định dừng áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, cùng ngày Ủy ban nhân dân xã L A ra Quyết định dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với P.

Ngày 12/3/2024, Công an xã L lập biên bản hướng dẫn cai nghiện ma túy tự nguyện. Ngày 20/3/2024, Công an xã L lập biên bản về việc không thực hiện hướng dẫn cai nghiện ma túy đối với P.

Ngày 20/3/2024, Ủy ban nhân dân xã L A lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện đối với P.

Ngày 20/3/2024, Công an xã L A ra văn bản số: 10/CV-CAX đề nghị dưa P vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Cùng ngày, Ủy ban nhân dân xã L A ra quyết định quản lý người nghiện ma túy trong thời gian đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với P.

Tại biên bản xác minh tình trạng cư trú ngày 20/3/2024 của Công an xã L thì Trương Hoài P hiện đang sinh sống ổn định và có mặt thường xuyên ở địa phương.

Ngày 21/3/2024, Ủy ban nhân dân xã L A ra đề nghị số 02/ĐN-UBND đề nghị xem xét hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với P.

Ngày 22/3/2024, Phòng L số: 1388/LĐTBXH-TNXH đề nghị Tòa án huyện L xem xét áp dụng đưa vào cơ sở điều trị nghiện Tỉnh đối với P.

Tại phiên họp, Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L trình bày với hành vi nêu trên của anh P đã đủ căn cứ và điều kiện để đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh P.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật, Thẩm phán đã tuân theo pháp luật theo đúng quy định của Pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án. Về việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L là đúng về đối tượng bị đề nghị áp dụng, thời hiệu áp dụng, thẩm quyền đề nghị và trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh P, với thời gian từ 12 tháng đến 18 tháng.

Anh P đã được Tòa án cấp, tống đạt, thông báo hợp lệ đầy đủ các văn bản từ Thông báo về việc thụ lý hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính và Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, nhưng vắng mặt không có lý do.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ vụ việc, lời trình bày và ý kiến của những người tham gia phiên họp, xét thấy:

[1] Về thẩm quyền đề nghị và áp dụng: Xét thấy, ngày 22/3/2024, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L có văn bản số 1388/LĐTBXH-TNXH về việc đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào sở điều trị nghiện Tỉnh và Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò thụ lý xem xét, giải quyết là đúng thẩm quyền đề nghị và áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày

13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

[2] Về thời hiệu áp dụng: Xét thấy, anh P có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 27/02/2024. Ngày 12/3/2024, Trạm y tế xã L A ra Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy xác định anh P dương tính với chất ma túy methamphetamine. Ngày 12/3/2024, Ủy ban nhân dân xã L A lập Biên bản vi phạm số: 03/BB-VP về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với P. Do đó, tính đến nay thì thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là không quá 03 tháng theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật Xử lý vi phạm hành chính và Điều 9 Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[3] Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị: Xét thấy, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L đã thực hiện đầy đủ và đúng theo quy định tại Mục 1 và Mục 2 Chương V Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[4] Về nội dung vụ việc:

Anh P thừa nhận vào lúc 22 giờ 00 phút, ngày 27/02/2024, tại nhà T, phường A, Thành phố S, tỉnh Đồng Tháp, anh P có sử dụng trái phép chất ma túy. Xét thấy, lời khai nhận của anh P phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc và kết quả xét nghiệm ngày 12/3/2023 của Trạm y tế xã L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. Về nhận thức, anh P biết được việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và nếu như sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần sẽ làm ảnh hưởng đến sức khỏe không chỉ của bản thân anh P, mà còn là gánh nặng cho gia đình và xã hội.

Theo kết quả xét nghiệm của Trạm y tế xã L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp thì anh P có nghiện ma túy, thuộc loại Methamphetamine. Nhận thấy, anh P biết được ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, không chỉ làm suy kiệt về kinh tế, sức khỏe của người nghiện mà còn có thể làm hạn chế hoặc mất khả năng điều khiển hành vi của người nghiện. Hơn nữa, ma túy còn là mầm mống lan truyền các căn bệnh xã hội và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm. Mặc dù, anh P đã được tạo điều kiện để tự nguyện cai nghiện, thế nhưng anh P vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy.

Từ những phân tích trên, cho thấy việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh P là cần thiết và cần phải có thời gian tập trung cai nghiện cho anh P mới có thể có được sức khỏe tốt, có cuộc sống lành mạnh, trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã

hội. Chính vì vậy, xét đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy, trong quá trình làm việc anh P đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi. Do đó, anh P được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[7] Xét thấy, đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L và Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật và cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh P nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 6, 9, 95, 96, 103 và 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 32 Luật phòng, chống ma túy.

Căn cứ vào Điều 3 và khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án;

Căn cứ vào Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ vào các Điều 1, 2, 4 và 9 Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trương Hoài P.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 13 (Mười ba) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Nơi chấp hành là Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp.

4. Anh Trương Hoài P có quyền khiếu nại quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật; Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L, tỉnh Đồng Tháp có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

6. Cơ quan thi hành quyết định: Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L, tỉnh Đồng Tháp và Công an huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:
- Phòng LĐTB&XH huyện L;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Long Hưng A;
- Người bị áp dụng;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Lê Thị Kiều Tiên